

# CẤU TẠO CHỮ NÔM TRONG TÁC PHẨM “NAM HẢI BỘ THẦN CA” MỘT BÀI CA BẰNG CHỮ NÔM ĐẦU THẾ KỶ XX

Nguyễn Đình Thảng  
Nhà giáo ưu tú Đại học Khoa học Huế

Hội nghị Quốc tế về chữ Nôm  
Huế, 2006

## Tóm tắt

*Nam Hải bộ thần ca* là một bài ca nổi tiếng viết bằng chữ Nôm, tương truyền là của cụ Phan Bội Châu từ Nhật gửi về vào khoảng đầu thế kỷ XX (1906). Được Đông Kinh Nghĩa thực chọn làm tài liệu tuyên truyền và giảng dạy trong nhà trường. Ngoài ra còn được bí mật in ẩn gửi đi khắp nơi trong nước. Văn bản hiện nay còn được lưu giữ ở Trung tâm Lưu trữ Quốc gia và được in trong quyển *Văn thơ Đông Kinh Nghĩa thực* của nhà xuất bản Văn Hoá (1977).

*Nam Hải bộ thần ca* là bài ca của người dân vùng biển phía Nam vì việc nước mà phải xa lìa Tổ quốc. Đây là một văn bản Nôm gồm 200 câu thơ viết theo thể song thất lục bát, có cả hẩy 1400 từ.

Đọc lại toàn bài, chúng ta thấy yếu tố chữ Hán được sử dụng để đọc Nôm khá phổ biến:

1. Những từ Hán được Việt hoá thành âm Hán Việt, được giữ âm đọc và nghĩa như: *Giang sơn, anh hùng, sa trường, xung đột, diễn thuyết, chuyên môn...*
2. Những từ được mượn âm Hán Việt để diễn đạt tiếng thuần Việt như: *một, lại...*
3. Những từ thuần Việt được đọc theo nghĩa của chữ Hán: Chữ 自 *tự* có nghĩa là từ để biểu thị điểm xuất phát khởi điểm như: *Từ nay, từ đây đến đó, từ bắc chí nam...*
4. Những từ được đọc chệch âm Hán Việt như: Chữ 妬 *đố*, có nghĩa là đố kỵ, ghen ghét. Trong văn bản Nôm được đọc chệch là *đố*, như: *ở đó, người đó, việc đó...*
5. Những từ được kết hợp âm Hán Việt và nghĩa của chữ Hán như: Chữ số 5 được cấu tạo bằng chữ Nam + Ngũ (năm). Chữ *năm* (𠂔 năm tháng) được cấu tạo bằng chữ Nam + Niên (𠂔 năm).
6. Những từ được kết hợp giữa ý và âm Hán Việt như: Chữ 泅 *dòng* (dòng nước, dòng dõi...) được cấu tạo bằng bộ Thủy + Dụng.
7. Những từ Nôm được kết hợp giữa nghĩa và nghĩa của chữ Hán như (ít thấy xuất hiện) như: Chữ 莪 *đời*, được kết hợp bằng chữ Thế + Đại, chữ 鑽 *vàng* = Kim + Hoàng.